TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2018/QĐST- HNGĐ	*T, ngày 21 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2018/TLST – HNGĐ ngày 05/12/2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Hà Thị Hồng N** – Sinh năm 1993

Trú tại: xóm L, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Anh **Hoàng C** – Sinh năm 1989

Trú tại: xóm L, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14/12/2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14/12/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị **Hà Thị Hồng N** và anh **Hoàng C.**

2. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Cả hai đều xác nhận vợ chồng có hai con chung; cháu Hoàng Thị Thúy H - sinh ngày 05/5/2013 và cháu Hoàng Thùy D - sinh ngày 27/9/2015. Sau khi ly hôn chị N và anh C thỏa thuận anh C được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cả hai cháu H và cháu D, chị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh C cho hai cháu Hồng và cháu Dung. Vì anh C tự nguyện không yêu cầu. Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, riêng, công nợ:** Cả hai đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công sức: Cả hai đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí**: Chị Hà Thị Hồng N xin chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận chị Hà Thị Hồng N đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí toà án số: 0000863 ngày 05/12/2018 của chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị Hà Thị Hồng N 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. **Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Nơi nhận:
-TAND tỉnh ;
-VKSND tỉnh, huyện;
-THA dân sự;
- UBND xã V
huyện Th;
-Các đương sự;
-Lưu: HS+ VP.

Thẩm phán

(đã ký)

Nguyễn Hà Giang